

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 6

Phẩm: NHẬP BÁT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH
NGUYỆN (Phần 6)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tùy thuận tư duy, chuyên tâm quán niệm pháp môn trang nghiêm biện tài vi diệu của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm biển từ ngữ giáo hóa của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm phương tiện vi tế của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm sự giải thoát thanh tịnh của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm ánh sáng thiện căn của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm thiện xảo thanh tịnh của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm trí nhiếp hóa chúng sinh của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm trí lực rộng lớn của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm sự dũng mãnh bất thoái của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm chí lạc thù thắng của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm vô lượng công đức của các Bồ-tát, chuyên tâm quán niệm pháp môn vô ngại của các Bồ-tát. Đồng tử tư duy như thế rồi, phát thệ nguyện rộng lớn kiên cố, tinh tấn dũng mãnh làm giáp vị, luôn tự trang nghiêm bằng sức chánh tín, chuyên cần cầu chánh pháp không biết mệt mỏi, chí nguyện kiên cố, giống như Kim cương và Na-la-diên không ai có thể hủy hoại; luôn kính thuận tu hành theo sự chỉ dạy của các Thiện tri thức không gián đoạn; tâm không nhiễm chấp các cảnh giới, diệu hạnh phổ môn đều hiện rõ, ánh sáng trí chiếu khắp các biển pháp; viên mãn các tầng bậc của pháp môn Tổng trì, thấy khắp mười phương, biết rõ giới hạn của các pháp; dùng trí vô ngại trang nghiêm khắp nơi, chứng ngộ pháp tánh vô y thanh tịnh, hiển thị pháp môn vô đối vô nhị; vượt qua hết thấy để đến bờ giải thoát tối thắng, nhập vào môn tịnh trí, vĩnh viễn xa lìa các tướng; có khả năng quán chiếu sâu sắc vào thực tế của các pháp; biết hết các pháp môn khác biệt trong ba đời; đi khắp các thế giới sai biệt trong mười phương; thấy hết các thân Phật không đồng nhất trong mười phương; nhập vào các thời các kiếp khác nhau trong mười phương; quán khắp những nghiệp tánh khác nhau trong mười phương; chuyển toàn bộ những bánh xe pháp khác biệt của chư Phật, trí Tam-muội rộng lớn chiếu sáng nơi tâm; tâm luôn nhập khắp vào các cảnh giới bình đẳng; ánh sáng trí tuệ của Như Lai chiếu sáng trên thân này; các dòng nước trí tuôn hoài không dứt; cả thân và tâm đều có uy lực tự tại thường không xả bỏ, tất cả Phật pháp; nhờ tín lực sâu sắc, nên thường được oai lực của chư Phật gia trì; nhờ sức tịnh tuệ; nên được ánh sáng của các Đức Phật chiếu đến, nhờ sức thệ nguyện, nên thân nguyện bao trùm được khắp tất cả cõi, tất cả pháp giới đều hòa nhập vào thân này.

Trải mười hai năm liên tục du hành, dừng chân tại thành Trụ Lâm, Đồng tử đi khắp nơi hỏi thăm để tìm Trưởng giả Giải Thoát. Gặp Trưởng giả rồi, Thiện Tài cung kính đảnh lễ sát chân vị ấy rồi đứng dậy chấp tay thưa:

–Thưa Thánh giả! Con nay được hội ngộ cùng Thiện tri thức; được gặp Ngài là một lợi ích lớn cho con. Vì sao? Vì Thiện tri thức ít xuất hiện, khó được nghe tên, khó được gặp gỡ, khó được thân cận, khó được tiếp đón, khó được sống chung, khó được hầu

cận, khó làm cho vui, khó được khai ngộ, khó được đi theo. Nhưng nay con lại được gặp gỡ chân Thiện tri thức tức là con đã được lợi ích tối thắng; như thế-là tuần tự con đã đạt được cái khó trong cái khó.

Thưa Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Bồ-đề vô thượng vì muốn gặp gỡ các Đức Phật ra đời, vì muốn nghe hết danh hiệu của tất cả chư Phật, vì muốn thấy hết thấy các thân của tất cả chư Phật, vì muốn đến khắp thế giới của tất cả chư Phật, vì muốn vào pháp hội của tất cả chư Phật, vì muốn quán sát khắp cảnh giới của tất cả chư Phật, vì muốn biết hết thấy ý của tất cả chư Phật, vì muốn được hết thấy các Đức Phật thọ ký, vì muốn nhờ oai lực của tất cả chư Phật, vì muốn phụng sự tất cả chư Phật, vì muốn chứng ngộ hết tất cả Phật pháp, vì muốn tùy thuận tâm của tất cả chư Phật, vì muốn viên mãn nguyện của tất cả chư Phật, vì muốn nắm bắt được tất cả Tam-muội, vì muốn bừng sáng tất cả trí Phật, vì muốn làm trang nghiêm tất cả pháp hội của chư Phật, vì muốn tu toàn bộ bản hạnh của chư Phật, vì muốn thấy sự hiện thân thông của tất cả chư Phật, vì muốn chứng đủ các trí lực của chư Phật, vì muốn sự thanh tịnh vô úy của chư Phật, vì muốn nghe giáo pháp của tất cả chư Phật, vì muốn thọ trì pháp luân của chư Phật, vì muốn cầu phân tích tất cả Phật pháp, vì muốn trụ trì biến giáo pháp của chư Phật, vì muốn bảo vệ thành trì giáo pháp của chư Phật, vì muốn quán sát pháp giác ngộ của chư Phật, vì muốn liễu ngộ giáo pháp do Đức Phật chứng được, vì muốn thâm nhập pháp của Đức Phật đã biết, vì muốn thấy tất cả Phật pháp đều sinh ra từ thân mình, vì muốn cùng một thể với hết thấy các Bồ-tát, vì muốn đồng loại với các Bồ-tát, vì muốn ngang bằng thiện căn với các Bồ-tát, vì muốn quán chiếu sở học của các Bồ-tát, vì muốn cùng tu tập tịnh hạnh với các Bồ-tát, vì muốn thành tựu sự tu tập như các vị Bồ-tát, vì muốn viên mãn Ba-la-mật của các Bồ-tát, vì muốn phát nguyện thanh tịnh của các Bồ-tát, vì muốn nhập vào biển đại nguyện của các Bồ-tát, vì muốn đầy đủ sức đại Bi của các Bồ-tát, vì muốn đạt đến chỗ cứu cánh của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng oai thần khác nhau của chư Phật và Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng ánh sáng trí tuệ vô tận của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng Tam-muội công đức rộng lớn của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng oai lực vô lượng của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng thần thông vô lượng của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng đại thần biến không cùng tận của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng đại tự tại thường hiện hữu của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng sắc tịnh diệu để trang nghiêm của các Bồ-tát, vì muốn đạt được tạng đại Từ bi của các Bồ-tát, để giáo hóa chúng sinh, giúp họ đạt đến bờ giải thoát rốt ráo.

Bạch Thánh giả! Hôm nay con đem tâm như thế, sở thích như thế, mong muốn như thế, cần cầu như thế, tư duy như thế, ngưỡng mộ như thế, tôn trọng như thế, phượng tiện như thế, dũng mãnh như thế, trọn vẹn như thế, thật khiêm nhường như thế, đến chỗ Thánh giả Thiện tri thức. Con nghe nói Thánh giả là người khéo léo dạy dỗ các chúng Bồ-tát; có khả năng dùng phương tiện mở cảnh giới Phật, chỉ đường cho họ; chỉ họ đâu là bến bờ, bắt cho họ nhịp cầu; trao cho họ thuyền bè; làm cho họ đều cắt đứt được lưới ngu si; dứt trừ được chướng điên đảo, nhổ bỏ mũi tên nghi hoặc; rửa sạch bụi phiền não, chiếu sáng rừng tâm, phá tâm mê chấp, làm cho tâm trong sạch, sửa tâm dua nịnh, dập tắt tâm nhiệt não, làm cho tâm mát mẻ; ngược dòng sinh tử đi vào đường Niết-bàn, làm cho tâm xa lìa các ngục tù kiến chấp, làm cho tâm giải thoát sự tham dục trói buộc nơi ái nhiễm, làm cho tâm biến chuyển như ý, nhập vào tánh Nhất thiết trí; giúp họ sớm đến thành trì giáo pháp rộng lớn, giúp họ có tâm đại Bi vô thượng vững chắc, giúp họ an trụ hoàn toàn vào đại Từ, giúp họ phát sinh hạnh Bồ-tát, giúp họ tu tập các môn Tam-muội,

giúp họ ngộ nhập địa vị của bậc Thánh đã chứng đắc, giúp họ quán sát bản tánh các pháp, giúp họ tăng trưởng nguyện lực của Phổ Hiền và có tâm bình đẳng đối với các chúng sinh. Cúi xin Thánh giả thương tưởng thuyết giảng cho con: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát để con theo đó tu tập, sớm được thanh tịnh, sớm được thông hiểu đầy đủ trọn vẹn.

Khi ấy, nhờ vào sức thiện căn đã tích tập từ quá khứ; nhờ vào sức oai thần của Như Lai trong hiện tại, sức nhớ nghĩ của Đồng tử Văn-thù-sư-lợi, nhờ vào sức hạnh nguyện căn bản của tất cả Thiện tri thức khắp mười phương gia trì; Trưởng giả Giải Thoát tức thì nhập vào môn Tam-muội thù thắng của Bồ-tát. Tam-muội ấy có tên là Toàn Tổng trì, nhiếp khắp tất cả cõi Phật vô biên. Nhập Tam-muội này rồi, thân của vị ấy thanh tịnh ánh sáng rực rỡ; ở trong thân vị ấy, hiện ra vô số chư Phật nhiều như số vi trần trong mười cõi Phật khắp mười phương và các cõi Phật ấy thì thanh tịnh trang nghiêm; có đầy đủ ánh sáng, đạo tràng chúng hội và cũng hiện ra các chúng Bồ-tát đồng hành thuở xưa với Đức Phật ấy như: Thấy thân thông biến hóa khi xưa, thệ nguyện rộng lớn đã phát khi xưa, pháp trợ đạo đã tu khi xưa, các đạo xuất ly đã tịnh khi xưa, sự thanh tịnh trang nghiêm đã có khi xưa, các hạnh Bồ-tát đã tu khi xưa. Cũng thấy được Đức Phật ấy thành tựu Chánh Đẳng Chánh Giác, chuyển pháp luân mầu nhiệm, giáo hóa chúng sinh. Tất cả đều hiện rõ ràng nơi thân không bị chướng ngại. Cũng ở trong thân này, đều hiện các thân có ở khắp tất cả cõi; không đâu là không có; thân và cõi Phật hỗ tương, nhiếp nhập, không bị trở ngại, đủ loại hình sắc nhưng không đến không đi, tất cả đều riêng biệt, đứng theo thứ tự không bị lẫn lộn; đó là nhiều cõi Phật trang nghiêm khác nhau, các loại chúng hội các quyến thuộc đầy đủ, đủ các oai nghi, cung kính, cúng dường, đủ các loại đạo tràng được trang nghiêm trong đó các Đức Phật thị hiện đủ các thân thông, du hý, kiến tạo đủ các đạo phẩm khác nhau, biểu hiện đủ các đại nguyện rộng lớn, đủ các thần lực trang nghiêm khắp nơi. Hoặc một thế giới, thị hiện sinh lên cung trời Đâu-suất, để làm Phật sự; hoặc trong một thế giới, tịch ở Đâu-suất được sinh xuống cung vua, để làm Phật sự; hoặc hiện các loại thần biến khi còn nằm trong thai mẹ; hoặc hiện đủ loại tướng tốt lúc mới dẫn sinh; hoặc hiện đủ các trò đùa khi còn thơ ấu; hoặc hiện đồng tử ở nơi nội cung; hoặc thị hiện xuất gia thực hành khổ hạnh; hoặc đến giác thọ ngôi như đạo tràng; hoặc hiện thân thông phá chư ma quân; hoặc hiện tự tại thành đạo Vô thượng; hoặc hiện các vua khuyến thỉnh thuyết pháp; hoặc thị hiện nhận lời chuyển pháp luân mầu nhiệm; hoặc hiện thiên, long, Càn-thát-bà cung kính vây quanh, thường theo hộ vệ; hoặc hiện thân mình vào khắp các cảnh giới; hoặc đến trụ chỗ ở của tất cả chúng sinh; hoặc có lúc thị hiện độ chúng sinh rồi nhập Niết-bàn, làm cho thế gian thêm mền mộ; hoặc hiện xá-lợi toàn thân thành xá-lợi nhuyễn phân chia cho trời người để họ tăng phần phước đức; hoặc xây tháp miếu lớn khắp tất cả các cõi trời người để trang nghiêm cảnh giới cõi nước và làm lợi ích chúng sinh. Các Đức Như Lai ấy ở thế giới khác nhau, sinh trong các nẻo khác nhau, các loài khác nhau, chúng hội khác nhau, căn khí khác nhau, sở thích khác nhau, hạnh nghiệp khác nhau, tin hiểu khác nhau, căn lực khác nhau, tu tập khác nhau, hạnh nguyện khác nhau, giác ngộ khác nhau, tâm tưởng khác nhau, tập khí phiền não và tùy miên khác nhau. Trong các biển chúng sinh như thế, đều nhờ oai lực của Phật, hiện thân thông đến khắp mọi nơi, để thi hành Phật sự, như: Hoặc ở nơi đạo tràng nhiều như cực vi trần, hoặc ở nơi đạo tràng rộng lớn vô biên, hoặc ở nơi đạo tràng bằng một do-tuần, hoặc ở nơi đạo tràng bằng mười do-tuần... cho đến ở nơi đạo tràng chúng hội mà số lượng nhiều như số cực vi

trần không thể nói trong biển thế giới ở trong không thể nói các cõi Phật; ở đó dùng đủ các thần thông, đủ loại âm thanh, đủ loại từ ngữ, đủ các biện tài, đủ cách giải thích và dùng đủ các tiếng rống đại Sư tử vô úy ở trong biển Thánh đế của Như Lai; vì các loại chúng sinh mà diễn thuyết vô số giáo pháp, khai thị đủ các môn Tổng trì, chuyển toàn bộ pháp luân của Như Lai, thọ ký cho tất cả Bồ-tát. Những pháp môn và âm thanh, ngôn ngữ mà Đức Như Lai ấy đã thuyết; Đồng tử Thiện Tài đều có khả năng lắng nghe tiếp nhận, ghi nhớ không quên, tư duy quán sát, cũng thấy được sức thần biến tự tại của các môn Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật và Bồ-tát. Hiện tượng ấy rồi, bấy giờ, Trưởng giả Giải Thoát bình thản xuất định, bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Thiện nam! Ta đã tự tại ra vào môn giải thoát trang nghiêm sâu xa vô ngại này. Thiện nam! Trong lúc an trụ môn giải thoát ấy ta liền thấy thế giới có ánh sáng màu vàng Diêm-phù-đàn ở phương Đông có Đức Như Lai Long Tự Tại Vương Ứng Chánh Đẳng Giác đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Tỳ-lô-giá-na tạng làm thượng thủ; lại thấy thế giới Tốc tạt cụ túc chư lực ở phương Nam, có Đức Như Lai Biến Phú Phổ Hương Vương Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Tư Duy Tâm vương làm thượng thủ; lại thấy thế giới Cụ túc nhất thiết hương viên mãn quang ở phương Tây, có Đức Như Lai Tu-di Đẳng Vương Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Ngại Tâm làm thượng thủ; lại thấy thế giới Ca-sa tràng ở phương Bắc, có Đức Như Lai Kim Cương Kiên Cố Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Kim Cương Du Bộ Dũng Mãnh Hạnh làm thượng thủ; lại thấy thế giới Nhất thiết thù thắng diệu bảo ở Đông bắc, có Đức Như Lai Vô Sở Đắc Cảnh Giới Nhân Tỳ-lô-giá-na Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Sở Đắc Diệu Biến Hóa làm thượng thủ; lại thấy thế giới Tự tại hương diễm quang âm ở Đông nam, có Đức Như Lai Hương Đẳng Vương Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Kim Cương Diệm Tuệ Tự Tại Diệu Âm Vương làm thượng thủ; lại thấy thế giới Trí nhật diệm phổ quang minh ở Tây nam, có Đức Như Lai Tỳ-lô-giá-na Phổ Trí Thanh Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Phổ Diệm Thùy Kế Biến Hiện Hương Hoa Quang làm thượng thủ; lại thấy thế giới Phổ thanh tịnh diệu hương trang nghiêm tạng ở Tây bắc, có Đức Như Lai Vô Lượng Công Đức Hải Tràng Viên Mãn Quang Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Ngại Oai Lực Thân Trí Tràng Vương làm thượng thủ; lại thấy thế giới Sư tử đằng diệm giải thoát quang minh ở Hạ phương, có Đức Như Lai Vô Ngại Pháp Giới Tràng Cụ Túc Trí Tuệ Diệm Quang Ứng Chánh Đẳng Giác và đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Pháp Giới Trí Diệm Quang Minh Biến Chiếu Thế Giới Tràng làm thượng thủ; lại thấy thế giới Quang minh biến chiếu thứ đệ xuất hiện vô tận Phật, có Đức Như Lai Danh Xưng Vô Biên Vô Ngại Trí Tuệ Viên Mãn Quang Tràng Vương Ứng Chánh Đẳng Giác, đạo tràng chúng hội vây quanh, Bồ-tát Vô Ngại Tinh Tấn Lực Pháp Giới Trí Tràng Vương làm thượng thủ. Thiện nam! Ta thấy có mười Đức Thế Tôn làm thượng thủ như thế cho đến thấy chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác như số cực vi trần trong mười cõi Phật, ở khắp mười phương và có những đạo tràng chúng hội vây quanh; mỗi vị đều có Bồ-tát làm thượng thủ và các quyến thuộc hiển hiện rõ ràng, nhưng toàn thể Đức Như Lai ở thế giới ấy, không đến đây; bản thân ta cũng không đến đó.

Thiện nam! Nếu ta muốn thấy Đức Như Lai Vô Lượng Thọ ở thế giới An lạc; thì được thấy ngay; hoặc muốn thấy Đức Như Lai Nguyệt Trí, ở thế giới Bạch chiên-đàn

hương; Đức Như Lai Bảo Quang Minh, ở thế giới Diệu hương; Đức Như Lai Bảo Liên Hoa Quang Minh, ở thế giới Liên hoa; Đức Như Lai Tịch Tĩnh Quang, ở thế giới Diệu kim quang; Đức Như Lai Bất Động, ở thế giới Diệu hỷ; Đức Như Lai Sư Tử Tướng, ở thế giới Thiện trụ; Đức Như Lai Nguyệt Giác, ở thế giới Cảnh quang minh; Đức Như Lai Tỳ-lô-giá-na, ở thế giới Cát tường sư tử bảo trang nghiêm; các Đức Như Lai ở khắp tất cả các thế giới trong mười phương như thế, nếu ta muốn thấy thì được thấy ngay; nhưng các Đức Như Lai ấy, không phải đến đây, ta cũng không đến đó.

Thiện nam! Nếu như ta muốn thấy hết chư Phật trong tất cả kiếp cùng tận đời quá khứ và chúng hội đạo tràng, thần thông biến hóa, điều phục chúng sinh và những cách trang nghiêm trong cõi Phật ấy; hoặc muốn thấy các Đức Như Lai, trong tất cả kiếp hải ở vô tận đời vị lai và chúng hội đạo tràng, điều phục chúng sinh, thần thông biến hóa cùng các Bồ-tát làm trang nghiêm cõi nước; tất cả như thế, ta đều thấy được theo ý muốn. Các Đức Như Lai, các kiếp và tất cả cõi Phật được trang nghiêm với đủ cách khác nhau ấy, không đến đây, tâm ta cũng không vào quá khứ, vị lai, nhưng việc ta thấy đều như hiện tại.

Thiện nam! Ta có khả năng biết rõ tất cả Đức Như Lai trong ba đời ở khắp mười phương và các Bồ-tát, cùng các việc như trang nghiêm cõi nước và thần thông không từ đâu đến, cũng chẳng về đâu, không có nơi đi cũng không có điểm trụ và biết chính mình cũng không đi không đến, không có chỗ đi, chỗ trụ. Vì sao? Vì ta biết các Đức Phật và tâm của mình đều như mộng, cảnh thấy trong mộng do phân biệt mà sinh ra, thấy các Đức Phật do tâm sinh khởi, lại biết tâm ta như nước trong bình; hiểu rõ các pháp như bóng dưới nước; lại biết tâm mình như trò huyền thuật; biết tất cả các pháp do huyền tạo ra; lại biết chư Phật, Bồ-tát và tâm của mình tất cả đều như âm vang. Ví như khoảng không nơi hang động tùy tiếng mà phát tiếng vang, hiểu rõ tâm mình do suy nghĩ mà được thấy Phật. Ta biết như vậy, ghi nhớ như vậy, việc thấy được các Đức Phật đều nhờ vào tâm của mình.

Thiện nam! Ông nên biết, Bồ-tát tu tập các pháp Phật, làm thanh tịnh các cõi Phật, tích tập diệu hạnh, điều phục chúng sinh, phát đại thế nguyện: Nhập Nhất thiết trí, tự tại diệu dụng với pháp môn giải thoát chẳng thể nghĩ bàn; đắc quả Bồ-đề, hiện đại thần thông đến khắp tất cả pháp giới trong mười phương, dùng trí vi tế nhập khắp các kiếp. Như thế, tất cả pháp của Phật và Bồ-tát đều do tự tâm mình.

Thiện nam! Do các nghiệp hư vọng tích tập nên gọi là tâm; lấy Mạt-na làm tư lượng, dùng ý thức để phân biệt. Năm thức như: Nhãn phân biệt các cảnh không đồng. Phàm phu ngu muội không thể hiểu biết, sợ lão bệnh tử, cầu mong nhập Niết-bàn, nhưng sinh tử và Niết-bàn, cả hai họ đều không biết, mà chỉ vọng khởi phân biệt tất cả cảnh. Người phàm phu ngu muội cho các căn vị lai đoạn diệt cảnh giới năm trần là Niết-bàn. Trong khi đó chư Phật và Bồ-tát tự chứng ngộ, chuyển A-lại-da thành Trí bản giác.

Thiện nam! Tất cả phàm phu ngu muội, đều mê lầm phương tiện của Phật, nên chấp có ba thừa; không biết tam giới là do tâm sinh; không biết hết thấy pháp Phật trong ba đời đều tự tâm lương tri hiện thực, thấy năm trần bên ngoài chấp là có thật, giống như bò, dê không có khả năng hiểu biết, nên ở trong xe sinh tử mà không thể nào thoát ra được.

Thiện nam! Đức Phật thuyết các pháp là không sinh, không diệt, cũng không có ba đời. Vì sao? Ví như tâm ta hiện cảnh giới của năm trần nhưng thật ra không có, vì các pháp có và không ấy vốn không sinh khởi, ví như sừng thỏ. Bạc thánh, tự mình ngộ cảnh

giới như thế.

Thiện nam! Phàm phu ngu si vọng khởi phân biệt, trong không chấp có, trong có chấp không, nắm giữ các hành tướng của A-lại-da, nên rơi vào hai loại kiến chấp sinh và diệt, không rõ tự tâm nên sinh ra phân biệt.

Thiện nam! Ông nên biết rằng tự tâm chính là pháp của tất cả chư Phật và Bồ-tát; nhờ biết được tự tâm là Phật pháp nên có khả năng làm thanh tịnh tất cả cõi và nhập vào các kiếp.

Thế nên, thiện nam! Ông nên dùng thiện pháp hỗ trợ cho tâm mình, nên dùng mưa pháp để thấm nhuần tâm mình; nên dùng diệu pháp tắm gội tâm mình, nên dùng tinh tấn làm vững chắc tâm mình, nên dùng nhẫn nhục làm cho tâm mình khiêm nhường, nên dùng Thiền định làm tâm mình thanh tịnh, nên dùng trí tuệ làm cho tâm mình sáng suốt, nên dùng đức của Phật làm cho tâm mình phát triển, nên dùng bình đẳng mà mở mang tâm mình và nên dùng mười lực, bốn Vô sở úy soi sáng tâm mình.

Thiện nam! Ta chỉ được ra vào tự tại được pháp môn giải thoát trang nghiêm, sâu xa, vô ngại này của Như Lai; còn như các Đại Bồ-tát khác an trụ trí vô ngại, thực hành hạnh vô ngại, thông đạt các cảnh giới, hiện tại thường được thấy Tam-muội rộng lớn của các Đức Phật, an trụ vào môn thành Chánh giác không nhập cảnh giới Niết-bàn của các Đức Phật, biết rõ khắp những cảnh giới của các biển Tam-muội, có thể tùy thuận quán sát các pháp trong ba đời đều bình đẳng, phân thân đến khắp tất cả sát hải, nhập vào cảnh giới không phân biệt của chư Phật, tất cả cảnh giới đều hiện rõ, thường hay quán sát tất cả các pháp, dùng trí viên mãn thuyết giảng và thực hành hết thấy các công đức và hạnh nguyện của các Bồ-tát, trong thân các vị ấy, đều có thể hiện rõ tướng thành hoại của các thế giới, nhưng tự thân và thế giới kia không sinh hai tướng. Diệu hạnh của các vị ấy thì như thế, còn ta không làm sao có thể biết và nói cho cùng.

Thiện nam! Từ đây đến phương Nam, bên bờ Diêm-phù-đề, có một trú xứ, tên Biển vô cấu, ở đó có vị Tỳ-kheo tên Hải Tràng. Ông nên đến đó tham vấn: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ Trưởng giả, nhiễu quanh bên phải, quán sát, tư duy chiêm ngưỡng, tán dương, khen ngợi, vô lượng công đức, tưởng niệm sự cứu hộ của Thiện tri thức, thường tỏ niềm vui với Thiện tri thức, nương Thiện tri thức mà phát hạnh nguyện; nhờ Thiện tri thức làm cho ta tỏ ngộ; kính trọng Thiện tri thức; tâm không trái ý; làm việc với Thiện tri thức, không dối nịnh; thờ Thiện tri thức bằng tấm lòng trung trực; luôn làm vừa ý Thiện tri thức; xem Thiện tri thức như mẹ hiền, vì giúp cho ta xa lìa tất cả điên đảo; xem Thiện tri thức như cha lành vì giúp ta thành tựu thiện pháp của Bồ-tát. Nghĩ như thế rồi càng kính mến hơn, bụi ngài rơi lệ từ già ra đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài chuyên tâm ghi nhớ lời dạy của Trưởng giả ấy và quán theo đúng như thuyết để tu hành, nhớ kỹ môn giải thoát của Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; tư duy môn ánh sáng trí tuệ chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; thâm nhập môn thứ tự pháp giới chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; tỏ ngộ môn nhập khắp các pháp chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; thấy rõ thân biến của Đức Như Lai chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; quán sát sự nhập khắp các cõi Phật chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; tin tưởng sâu xa năng lực Phật trang nghiêm chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; quán chiếu Tam-muội Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; thông suốt những thế giới khác nhau chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; tu tập tịnh nghiệp Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy; phát sinh thế nguyện rộng lớn chẳng thể nghĩ bàn của vị ấy.

Quán sát như thế rồi thông thả đi về phương Nam, đến làng Vô cấu, thuộc bờ Diêm-phù-đề, tìm kiếm Tỳ-kheo Hải Tràng khắp nơi, chợt gặp vị ấy đang ngồi kiết già, ở cạnh khu rừng kinh hành, thân ngay thẳng chánh niệm, lìa cả hơi thở ra vào, không phân biệt tâm tư giác quán, an trụ nơi Tam-muội rộng lớn bất tư nghì, dùng sức Tam-muội, hiện đại thân thông: Từ đầu đến chân, khắp các chi, cho đến từng lỗ chân lông trên thân vị ấy, đều hiện vô lượng chẳng thể nghĩ bàn các loại mây thân giống như thân tướng của mình. Hiện tất cả thân, khắp tất cả nơi, để cúng dường tất cả Đức Như Lai, làm nghiêm tịnh khắp tất cả cõi Phật, thành thực khắp tất cả Bồ-tát, điều phục khắp tất cả chúng sinh, cứu vớt hết các khổ uẩn, dứt trừ hết ba đường ác, khai mở hết con đường nhân thiên, tiêu diệt các độc phiền não, làm cho chúng sinh nhập sâu vào biển trí tuệ và làm cho chúng sinh an trụ trọn vẹn vào Nhất thiết trí.

Từ hai chân vị ấy, phóng ra các chúng Trưởng giả, cư sĩ, Bà-la-môn nhiều bằng cực vi trần trong vô số cõi Phật, giống như đám mây thân, đầu đội mào hoa, thân đeo anh lạc, đỉnh đầu buột minh châu, y phục chỉnh tề, vô lượng đồng nam làm quyến thuộc, đi khắp tất cả thế giới trong mười phương, ban các vật cúng dường tốt đẹp nhất cho tất cả chúng sinh như: Mưa xuống những thức ăn nước uống bổ dưỡng thượng hạng đúng pháp, các loài hoa báu rất đẹp nhiều màu, các loại y phục, các loại y phục, các loại anh lạc, các loại vòng hoa, các loại hương xông, các loại hương xoa, các vật dụng báu, các phòng xá các vật dụng cá nhân cần thiết cho đời sống, cứu giúp những chúng sinh nghèo cùng cực khắp nơi, đáp ứng cho họ đầy đủ những vật cần thiết, an ủi hết thảy những chúng sinh khổ não, giúp họ thân tâm an lạc, làm cho họ hoan hỷ, giúp cho căn lành của chúng sinh được thuần thực, tâm ý nhu hòa, khiến họ được thanh tịnh trọn vẹn trong đạo Vô thượng Bồ-đề; thị hiện như thế đầy khắp mười phương.

Từ hai đầu gối vị ấy, xuất hiện vô số trăm ngàn vạn ức những người dòng dõi vua chúa, Bà-la-môn và quyến thuộc của họ nhiều giống như đám mây thân, tất cả đều thông tuệ, đầy đủ tài nghệ, am hiểu cả thế gian và xuất thế gian, đủ các sắc tướng, đủ loại dung mạo, đủ loại y phục cao cấp trang nghiêm, ở khắp các thế giới trong mười phương, thường dùng bốn Nhiếp pháp hóa độ chúng sinh đó là cho của báu để họ giàu sang, vui vẻ nói lời từ hòa để người nghe hoan hỷ, hoặc cùng làm việc để khuyên nhủ họ tiến bộ. Như thế, tất cả người nghèo được đủ, người bệnh được nhẹ, người nguy được an, người sợ được khỏi, người đau khổ được vui sướng. Lại dùng phương tiện làm cho họ đều phát tâm, truyền trao chánh pháp để họ tỏ ngộ, nhanh chóng giúp cho họ tích tập những thiện pháp và tránh xa những điều bất thiện, cứu vớt họ ra khỏi vũng bùn sinh tử, đặt họ vào trong pháp vô úy chân thật nghĩa. Thị hiện như thế đầy khắp mười phương.

Từ rốn vị ấy chuyển động lại xuất hiện các loài chúng sinh, chư tiên và ngoại đạo nhiều như đám mây thân, đủ các hình tướng trang nghiêm khác nhau, người mặc áo cỏ, người mặc áo vỏ cây, tất cả đều cầm bình tắm, oai nghi tịch tĩnh, dẫn các tiên chúng rảo bước trên không trung, qua lại xoay vần khắp các thế giới trong mười phương, cùng nhau cất lên vô lượng lời ca ngợi để tán dương những công đức của chư Phật, hoặc khen ngợi các Bồ-tát đã tu phạm hạnh đã thuyết diệu pháp, đã chứng thanh tịnh, âm thanh ấy hòa nhã, trong trẻo, thanh thoát, vang khắp mười phương không bị chướng ngại; họ điều phục thành thực tất cả chúng sinh; nhiếp phục các căn không cho phóng túng; làm cho quán sát được cảnh giới chân thật, hoặc nói các pháp đều không có tự tánh, giúp cho họ phát tâm Nhất thiết trí và an trụ trọn vẹn vào con đường chân thật; hoặc nói lời có ích giúp cho đời sống tư riêng ở thế gian; hoặc hiện khuôn phép thế tục từng vùng mà dẫn

dắt hoặc dùng phương tiện thiện xảo, tùy nghi hóa độ, mở cửa pháp yếu, xuất Nhất thiết trí làm cho các chúng sinh đều được lợi ích, tùy theo đẳng cấp mà tu tập đạo nghiệp; thị hiện như thế khắp cả mười phương.

Từ hai bên hông vị ấy xuất hiện vô số bất tư nghì, rồng chúa, rồng con, rồng nữ và quyến thuộc của chúng, nhiều như đám mây thân, sự xuất hiện thần biến của loài rồng đầy khắp hư không chẳng thể nghĩ bàn, như: Phun ra phun mây trang nghiêm bằng hương quý chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng hoa đẹp chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm vòng báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng lọng báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng các cờ báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng phướng báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng các loại anh lạc báu đẹp chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng đại ma-ni bảo vương chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng nhiều loại tòa báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng vật nghiêm sức báu của cõi trời chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng cung điện báu cõi trời chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng thể nữ của chư Thiên ca vịnh, tán thán chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng lưới châu báu của cõi trời chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng hoa sen báu với cánh, tua, đài nhụy đều bằng ma-ni chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng mào bằng ma-ni báu chẳng thể nghĩ bàn, phun mây trang nghiêm bằng vật báu của trời, chói sáng vô biên chẳng thể nghĩ bàn; phun mây trang nghiêm bằng thân trời với vòng hoa, cờ phướn, phan lọng chẳng thể nghĩ bàn, mây thể nữ cung kính chấp tay chẳng thể nghĩ bàn, mây hoa sen màu vàng tỏa sáng rực rỡ chẳng thể nghĩ bàn, mây đại âm thanh diễn thuyết công đức của tất cả chư Phật. Như thế, tất cả đều được trang nghiêm chật cả hư không khắp cả đạo tràng của chư Phật trong mười phương thế giới để cúng dường, làm cho chúng sinh đều sinh tâm hoan hỷ, dứt lửa phiền não, được niềm vui tươi mát. Thị hiện như thế đầy cả mười phương.

Từ trong tướng cát tường nơi ngực vị ấy, xuất hiện vô số A-tu-la vương và quyến thuộc của họ nhiều như số các vi trần trong cõi Phật, tương tự như đám mây thân, tất cả đều hiện rõ sức huyền thuật khéo léo chẳng thể nghĩ bàn và các loại thần biến, đầy khắp hư không; nghĩa là có khả năng làm cho vô lượng trăm ngàn vạn ức thế giới đều chấn động; các núi lớn va chạm, nước các biển đều vọt lên, cung điện chư Thiên đều lay động, ánh sáng của chúng ma đều ẩn mất, chúng của ma quân đều bị đánh dẹp, làm cho chúng sinh bỏ hết kiêu mạn, tâm không phóng túng, trừ bỏ ganh tỵ keo kiệt, dứt các oán hại, đều khởi tâm Từ, phá núi phiền não, cạn biển ái dục, trưởng dưỡng hòa bình, luôn sống hiền thiện. Lại dùng huyền lực thần thông du hý để khai ngộ chúng sinh, làm cho họ rời bỏ tham đắm, thường tránh xa các pháp ác, ghê sợ sinh tử, thích cầu giải thoát; làm cho họ ra khỏi các nẻo của thế gian, làm cho tâm họ trụ vào Vô thượng Bồ-đề, làm cho họ tu diệu hạnh thanh tịnh của Bồ-tát, làm cho họ hướng đến con đường Ba-la-mật của Bồ-tát, làm cho họ nhập vào tất cả địa vị của Bồ-tát, làm chiếu sáng pháp môn vi diệu của Bồ-tát, làm cho họ thấy được phương tiện quyền xảo của các Bồ-tát. Thị hiện như thế đầy khắp pháp giới.

Từ lưng vị ấy xuất hiện vô lượng hàng Thanh văn Độc giác nhiều như số cực vi trần trong a-tăng-kỳ cõi Phật, tương tự như đám mây thân, vì tất cả chúng sinh, nên phải dùng Nhị thừa làm người hóa độ thì giảng rộng về pháp yếu để điều phục họ, như: Hạng chấp ngã, giảng về vô ngã; hạng chấp thường, thì giảng các hành vô thường; hạng tham dục, thì giảng về quán bất tịnh; hạng có nghiệp sân, thì giảng về quán từ bi; hạng

nghiệp si, thì giảng về quán duyên khởi; hạng đẳng phần giảng về cảnh giới tương ứng trí tuệ, đối trị từng sai khác giúp họ quán sát được khắp; hạng đấm chấp cảnh giới thì giảng về tánh vô sở hữu để họ không tham đắm; hạng đấm chìm vào cảnh giới năm dục thì giảng về tánh không nhiễm vương, để họ rời bỏ các sự ham muốn; hạng đấm chặt như trói buộc vào định tịch tĩnh thì giảng về môn đại nguyện, làm cho họ tăng sự thích thú, mà thế nguyện làm lợi ích cho khắp tất cả chúng sinh, chuyển bánh xe pháp đến tận đời vị lai làm cho ước nguyện của toàn thể chúng sinh được viên mãn. Khắp cả pháp giới đầy những thần biến như thế.

Từ hai vai vị ấy, xuất hiện nhiều như số cực vi trần trong a-tăng-kỳ cõi Phật những Dạ-xoa, La-sát chúa đủ các dung mạo, đủ các sắc tướng, cao, thấp, lớn, bé; đủ các dung nghi, uy thế hùng mạnh, thật đáng ghê sợ và vô lượng quyến thuộc vây quanh; hiện đủ các thần lực, gầm vang đủ loại tiếng, tùy theo nhu cầu, tạo mọi phương tiện đầy khắp tất cả thế giới nơi mười phương, quả hộ tất cả chúng sinh hành thiện và các bậc Hiền thánh, Bồ-tát thuyết pháp nơi đạo tràng chúng hội, những vị thọ trì tịnh hạnh của Bồ-tát, thích cầu chánh trí của Như Lai; hoặc hưởng chánh trụ và là kẻ chánh trụ; hoặc có lúc hiện thân cầm Kim cang thủ hộ, phụng sự, cúng dường các Đức Phật và trú xứ của Phật; hoặc thủ hộ khắp cả thế gian để họ khỏi rơi vào các đường ác; người sợ sệt làm cho an ổn, người bệnh tật làm cho chóng lành; người gặp ách nạn làm cho dứt đau khổ; người có lầm lỗi làm cho họ tự hối cải, người bị tai nạn bất ngờ thì giúp họ tiêu diệt; tích tập phước trí, giúp chúng sinh có tâm rộng lớn, có thể chuyển bánh xe pháp của chư Phật, bỏ bánh xe sinh tử, trụ bánh xe chánh pháp, khuất phục tất cả tà luận ngoại đạo. Lợi ích ấy, đầy khắp pháp giới trong mười phương.

Từ bụng vị ấy, xuất hiện vô lượng trăm ngàn Khẩn-na-la vương nhiều như số vi trần trong a-tăng-kỳ cõi Phật, cùng với vô số trăm ngàn vạn ức Khẩn-na-la nữ và quyến thuộc vây quanh. Cũng xuất hiện vô lượng Càn-thát-bà vương nhiều như số vi trần trong a-tăng-kỳ cõi Phật, cùng với vô số trăm ngàn vạn ức nữ Càn-thát-bà và quyến thuộc vây quanh. Họ đều tấu vô số a-tăng-kỳ trăm ngàn loại nhạc trời; ca vịnh, khen ngợi thật tánh và duyên sinh của tất cả các pháp; ca vịnh, khen ngợi công đức khó suy tư của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi oai lực phổ biến của sự phát tâm Bồ-đề; ca vịnh, khen ngợi sự tu tập hạnh viên mãn của các Bồ-tát; ca vịnh, khen ngợi môn thành Chánh giác của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi môn chuyển pháp luân của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi môn hiện thân biến của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi môn bát Niết-bàn của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi môn thủ hộ giáo pháp của tất cả chư Phật; ca vịnh, khen ngợi môn làm cho chúng sinh đều hoan hỷ; khai thị diễn thuyết môn làm nghiêm tịnh tất cả cõi của chư Phật; khai thị diễn nói pháp môn vi diệu của tất cả chư Phật; khai thị diễn thuyết môn soi chiếu vô chướng ngại của tất cả các pháp; khai thị diễn thuyết môn làm phát triển tất cả thiện căn. Lợi ích như thế, đầy khắp mười phương.

Từ diện môn vị ấy, xuất hiện vô lượng Chuyển luân thánh vương nhiều như số cực vi trần trong trăm ngàn a-tăng-kỳ cõi Phật, với đầy đủ bảy báu, bốn binh chủng vây quanh, phóng ra ánh sáng đại Xả, mưa vô số báu, trang nghiêm thế giới bằng mani thượng hạng, ban bố cho chúng sinh được sung túc, giúp họ dứt mười nghiệp ác, tu mười điều thiện. Nghĩa là: Làm cho tất cả đồ tể, thợ săn, ngư ông và các chúng sinh bạo ác, đều khởi tâm Từ không đoạn mạng sống; làm cho những chúng sinh nghèo hèn khổ cực bỏ hẳn nghiệp trộm cướp, thường ban ân huệ, có thể xả bỏ vô lượng trăm ngàn vạn ức thể nữ xinh đẹp, không chút hối tiếc, để giúp các chúng sinh dứt trừ tà

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

dâm, tu tập phạm hạnh; làm cho những chúng sinh nói dối, luôn nói lời chân thật; không đặt điều bàn luận hư dối vô ích, để họ tiếp nhận lời của người khác; không tạo việc ly gián, thường thích hòa hợp, không có tranh cãi, nói lời từ ái, không nói thô bỉ, làm cho người nói tạp uế, thường diễn thuyết ý nghĩa sâu xa dứt khoát, mạch lạc, thuận với Phật pháp, lợi ích cho việc tu hành; bỏ hẳn những lời thêu dệt vô nghĩa, để giúp các chúng sinh thâm nhập vào pháp cú; làm cho người nhiều tham dục tu tập thiếu dục tri túc, chánh hạnh vô sinh, đoan nghiêm tối thắng; làm cho người nhiều phần nộ, diệt trừ được sân hận, thường khởi tâm Từ đối với chúng sinh, tâm không khiếm khuyết, thuyết giảng về tình thương cao cả, để họ hoan hỷ tiếp nhận và khiến nhập được vào pháp Phật; thuyết thật nghĩa cho người bị rơi vào lưới tà kiến, để cho họ quán các pháp, thâm nhập nhân duyên, thấy rõ chân lý, vững chắc, phân rõ chánh tà, làm cho tâm thanh tịnh, nhổ gai tà kiến, phá núi nghi hoặc, giúp các chúng sinh ngộ được thật tánh của tâm, am hiểu sâu xa, thông đạt đầy đủ, tất cả chướng ngại đều được diệt trừ. Việc làm như thế đầy khắp cả pháp giới.

Từ đôi mắt của vị ấy, xuất hiện vô số vầng mặt trời to lớn, nhiều như cực vi trần trong trăm ngàn a-tăng-kỳ cõi Phật, phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp tất cả các địa ngục lớn, làm cho các khổ não đều chấm dứt; lại chiếu vào không gian của các thế giới để tiêu diệt hết hắc ám, chỉ còn ánh sáng; lại chiếu đến tất cả các loài ngạ quỷ, bàng sinh trong các thế giới khắp mười phương, làm cho chúng bỏ hẳn ngu si ám chướng được đại trí tuệ, vứt bỏ các khổ; lại phóng ra ánh sáng thanh tịnh đến tất cả thế giới như bản; phóng ra ánh sáng Hoàng kim đến thế giới Bạch ngân; phóng ra ánh sáng Bạch ngân đến thế giới Hoàng kim; phóng ra ánh sáng pha lê đến thế giới lưu ly, phóng ra ánh sáng lưu ly đến thế giới pha lê; phóng ra ánh sáng mã não đến thế giới xa cừ, phóng ra ánh sáng xa cừ đến thế giới mã não; phóng ra ánh sáng ma-ni vương nhật tạng đến thế giới xích châu, phóng ra ánh sáng xích châu đến thế giới ma-ni vương nhật tạng; phóng ra ánh sáng ma-ni bảo vương diệm võng nguyệt tạng đến thế giới đế thanh; phóng ra ánh sáng đế thanh đến thế giới ma-ni bảo vương diệm võng nguyệt tạng; phóng ra ánh sáng đủ loại báu đến thế giới thuần nhất một thứ báu; phóng ra ánh sáng thuần một thứ báu đến thế giới tạp báu. Chiếu ánh sáng như thế khắp chúng hội trong đạo tràng, nơi cõi Phật để làm Phật sự; chiếu vào rừng tâm của chúng sinh là để hoàn tất vô lượng sự nghiệp của họ, làm trang nghiêm tất cả cảnh giới của thế gian giúp cho tâm của chúng sinh được tươi mát, sinh vui mừng lớn, phần khởi, an ổn, khoái lạc; việc làm như thế đầy khắp pháp giới.

